

THIẾT KẾ KẾ HOẠCH BÀI DẠY THEO “PHƯƠNG ÁN MỞ” TRONG MÔN TOÁN Ở TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Hoàng Thị Nga
Phòng Quản lý sau đại học
Email: ngaht85@dhhp.edu.vn
Trịnh Thị Thu Trang
Trường Tiểu học Đông Hải
Trần Thị Ngọc Minh
Trường THCS Hoa Động, Hải Phòng

Ngày nhận bài: 04/11/2022,
Ngày PB đánh giá: 05/01/2023
Ngày duyệt đăng: 13/01/2023

TÓM TẮT:

Thiết kế kế hoạch bài dạy là một trong những kỹ năng quan trọng và là một công việc không thể thiếu đối với người giáo viên. Tuy nhiên, đứng trước yêu cầu đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhiều giáo viên còn gặp khó khăn trong việc thiết kế kế hoạch bài dạy nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho người học. Bài viết làm rõ quan niệm về kế hoạch bài dạy theo “phương án mở” và cấu trúc bài dạy theo yêu cầu của chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Từ đó, bài viết đề xuất quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy theo “phương án mở” trong môn Toán ở tiểu học và đưa ra ví dụ minh họa để làm rõ. Những kiến giải này sẽ góp phần giúp giáo viên có thể khai thác các cách thức tổ chức dạy học khác nhau nhằm thực hiện dạy học phân hóa và phát triển năng lực cho người học.

Từ khóa: Kế hoạch bài dạy, phương án mở, môn Toán, chương trình Giáo dục phổ thông 2018

DESIGNING LESSON PLANS ACCORDING TO “THE OPEN APPROACH” FOR THE SUBJECT OF MATHEMATICS AT THE PRIMARY SCHOOLS TO MEET THE REQUIREMENTS OF THE GENERAL EDUCATION CURRICULUM 2018

ABSTRACT: Designing lesson plans is one of the important skills and an indispensable job for teachers. However, facing the renovation requirements of the General Education Curriculum 2018, many teachers still have difficulty in designing the lesson plans to develop the ability and qualities of the learners. The article clarifies

the concept of the lesson plan according to “the open approach” and the lesson structure according to the requirements of the General Education Curriculum 2018. Then, the article proposes the process of designing lesson plans according to “the open approach” for the subject of Mathematics at The Primary Schools and also gives illustrative examples to clarify it. These interpretations will help teachers to exploit different ways of organizing their teaching process in order to conduct differentiated teaching and develop learners' capacity.

Key words: Lesson plan, the open approach, Mathematics, The General Education Curriculum 2018

1. MỞ ĐẦU

Đối với người giáo viên, kế hoạch bài dạy đóng vai trò vô cùng quan trọng. Theo Nguyễn Bá Kim (2012), “những kết quả nghiên cứu về lí luận dạy học nói chung, cuối cùng đều cần được thể hiện ở bài soạn cho một tiết lên lớp” [5, tr.332]. Theo Trần Ngọc Lan (2012), “Kế hoạch dạy học là điểm tựa để giáo viên tự xem xét đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi giờ dạy, từ đó mà kĩ năng dạy học ngày một phát triển” [6, tr. 41]. Trong bối cảnh thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, người giáo viên cần biết cách thiết kế các hoạt động học tập có ý nghĩa, khai thác tối đa vốn sống, vốn hiểu biết và thiên hướng trí tuệ của trẻ vào quá trình khám phá và kiến tạo tri thức, kĩ năng mới, qua đó bộc lộ và phát triển những năng lực và phẩm chất cần thiết. Tuy nhiên, việc thay sách với nhiều bộ sách giáo khoa khác nhau, cũng như sự thay đổi về cấu trúc và yêu cầu của kế hoạch dạy học dẫn đến nhiều khó khăn trong quá trình thiết kế kế hoạch bài dạy đòi hỏi giáo viên phải tìm cách khắc phục, tháo gỡ. Trên cơ sở phân tích khái niệm, vai trò, cấu trúc của kế

hoạch bài dạy, bài viết đề xuất quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy theo phương án mở đáp ứng yêu cầu của chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn Toán ở tiểu học.

2. NỘI DUNG

2.1. Tổng quan nghiên cứu

Vấn đề thiết kế kế hoạch bài dạy đã được nhiều nhà khoa học giáo dục quan tâm. Nguyễn Bá Kim (2012) đã làm rõ quan niệm, vai trò, cấu trúc, những hình thức việc làm của thầy và trò trong một bài soạn môn Toán [5]. Trần Ngọc Lan (2012) đã phân tích mục đích, ý nghĩa, tác dụng của việc thiết kế kế hoạch dạy học môn Toán ở tiểu học và đưa ra các dạng kế hoạch dạy học, cấu trúc của một kế hoạch dạy học theo định hướng mới [6]. Đỗ Thị Phương Thảo (2019), Vũ Quốc Chung (2019) đã đưa ra quy trình lập kế hoạch bài dạy môn Toán phát triển năng lực [7, 3]. Các tác giả của các bộ sách giáo khoa môn Toán chương trình 2018 cũng đã thiết kế kèm theo mỗi bộ sách học sinh là bộ sách giáo viên trong đó có gợi ý hướng dẫn cách thức tổ chức dạy học để thực hiện các hoạt động trong sách học sinh. Tuy nhiên, trong

các nghiên cứu trên, cấu trúc bài dạy chưa đảm bảo yêu cầu của công văn 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chưa đề cập đến các “phương án mở” trong kế hoạch bài dạy.

2.2. Một số vấn đề về kế hoạch bài dạy và phương án mở trong dạy học toán

2.2.1. Kế hoạch bài dạy

2.2.1.1. Quan niệm về kế hoạch bài dạy

Kế hoạch bài dạy đề cập đến trong bài viết là kế hoạch dạy học được hiểu theo nghĩa hẹp là kế hoạch từng tiết hay còn gọi là giáo án/bài soạn. Theo Nguyễn Bá Kim (2012), “Bài soạn là kế hoạch của người thầy giáo để dạy học từng tiết (trường hợp đặc biệt là từng cụm tiết) (...) thể hiện một cách sinh động mối liên hệ hữu cơ giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp và điều kiện dạy học” [5, tr.332]. Theo Trần Ngọc Lan (2012), kế hoạch dạy học là “sản phẩm cuối cùng của việc chuẩn bị của giáo viên “ cho từng bài cụ thể [6, tr.39]. Công văn 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chỉ rõ “Kế hoạch bài dạy do giáo viên thiết kế bao gồm các hoạt động của học sinh và giáo viên trong quá trình dạy học một tiết học/bài học/chủ đề nhằm giúp học sinh chiếm lĩnh được kiến thức và đạt được các năng lực, phẩm chất cần thiết [2].

Như vậy, có thể hiểu kế hoạch bài dạy (hay giáo án/bài soạn) là sự chuẩn bị của giáo viên cho từng tiết dạy trên cơ sở xác định mục tiêu bài học, đối tượng người học, nội dung, phương

pháp, hình thức tổ chức, điều kiện dạy học, cách thức kiểm tra đánh giá phù hợp. Trong kế hoạch bài dạy, các thành tố của quá trình dạy học được thiết kế một cách chi tiết, cụ thể và đặt trong mối liên hệ hữu cơ với nhau nhằm đạt được mục tiêu của tiết dạy. Kế hoạch bài dạy chính là “kịch bản” cho mỗi tiết dạy thể hiện rõ hoạt động, vai trò của thầy và trò trong các tình huống dạy học.

2.2.1.2. Cấu trúc kế hoạch bài dạy đáp ứng yêu cầu chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Nhằm hướng dẫn giáo viên thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông mới (được ban hành trong Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngày 26/12/2018), Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra công văn 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 07 tháng 06 năm 2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học, trong đó chỉ rõ “Giáo viên căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục; kế hoạch giáo dục của nhà trường; kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; sách giáo khoa, thiết bị dạy học để xây dựng kế hoạch bài dạy gồm: Yêu cầu cần đạt, đồ dùng dạy học cần chuẩn bị, hoạt động dạy học chủ yếu, điều chỉnh sau bài dạy” [2].

Một cách cụ thể, trong công văn đã đưa ra khung kế hoạch bài dạy như sau [2]:

Môn học/hoạt động giáo dục;

Lớp

Tên bài học:; số tiết:

Thời gian thực hiện: ngày ... tháng ... năm ... (hoặc từ .../.../... đến .../.../...)

1. Yêu cầu cần đạt: Nêu cụ thể học sinh thực hiện được việc gì; vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống; có cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực gì.

2. Đồ dùng dạy học: Nêu các thiết bị, học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt yêu cầu cần đạt của bài dạy.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

- Hoạt động Mở đầu: khởi động, kết nối.
- Hoạt động Hình thành kiến thức mới: trải nghiệm, khám phá, phân tích, hình thành kiến thức mới (đối với bài hình thành kiến thức mới).
- Hoạt động Luyện tập, thực hành.
- Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (nếu có).

4. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

2.2.2. Phương án mở trong dạy học môn toán

2.2.2.1. Quan niệm về phương án mở trong dạy học

Trần Ngọc Lan (2012) đưa ra các quan điểm về kế hoạch bài dạy: (1) Không có kế hoạch lý tưởng phù hợp với mọi đối tượng học sinh ở mọi nơi, mọi lúc, mọi vùng miền; (2) Không thể coi mọi kế hoạch dạy học đã phát huy tác dụng tốt ở một giai đoạn, một năm học nào đó thì có thể sử dụng vĩnh viễn cho khối lớp đó ở các năm tiếp theo; (3) Không phải cứ dạy lâu năm ở một lớp thì sẽ hiểu hết nội dung dạy học và sẽ dạy tốt mà không cần lập kế hoạch dạy học và không cần lắng nghe các đồng nghiệp trẻ [6, tr.40]. Trong dạy học phát triển năng lực, điều quan trọng là người giáo viên cần hiểu đặc điểm tâm

lý, sự phát triển nhận thức và thiên hướng trí tuệ của trẻ để lựa chọn cách thức tác động phù hợp, nhằm khai thác tiềm năng vốn có, khai thác tối đa sự tích cực nhận thức và khả năng sáng tạo của trẻ để phát triển năng lực cho trẻ một cách thuận lợi. Không có kế hoạch bài dạy nào là vạn năng phù hợp với tất cả đối tượng người học, phù hợp với mọi điều kiện, phù hợp với mọi thời điểm. Chính vì vậy, khi thiết kế kế hoạch bài dạy, người giáo viên cần đưa ra được các ý tưởng về các phương án lựa chọn phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học khác nhau trên cơ sở phân tích mục tiêu, nội dung, đối tượng học sinh và điều kiện lớp học.

Như vậy, có thể hiểu “phương án mở” trong thiết kế kế hoạch bài dạy

chính là những gợi ý về các cách thức tổ chức hoạt động khác nhau để giáo viên có thể chủ động lựa chọn một cách thức phù hợp nhất với học sinh và điều kiện lớp học của mình. Khái niệm “phương án mở” ở đây được hiểu theo nghĩa là “không đóng”, nói cách khác là kế hoạch bài dạy không đóng kín với một phương án duy nhất mà trong mỗi hoạt động dạy học, giáo viên có thể thiết kế theo nhiều phương án khác nhau tùy thuộc vào điều kiện lớp học, đối tượng học sinh hay kinh nghiệm cá nhân.

2.2.2.2. Vai trò của việc áp dụng phương án mở trong dạy học toán

Như đã phân tích ở trên, phương án mở trong dạy học toán giúp giáo viên thực hiện chương trình dạy học môn Toán phù hợp với đối tượng cụ thể trong hoàn cảnh cụ thể về cơ sở vật chất, phương tiện dạy học và thời gian triển khai.

Các phương án mở trong kế hoạch bài dạy giúp giáo viên chủ động hơn trên lớp. Tùy thuộc vào các tình huống diễn ra trên lớp, giáo viên có thể thay đổi các phương án khác nhau sao cho đảm bảo thời lượng và hiệu quả của tiết dạy.

Mỗi học sinh/ nhóm học sinh trong từng lớp có những đặc điểm khác nhau về phẩm chất, năng lực. Việc dạy học cần được thực hiện theo hướng phân hóa để có thể phát triển được tốt nhất phẩm chất và năng lực học sinh. Phương án mở trong dạy học toán giúp học sinh có cơ hội được học tập phù hợp với năng lực của mình, giúp cho việc học Toán trở nên gần gũi, thú vị hơn.

2.3. Quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy theo phương án mở trong môn Toán ở tiểu học

Trên cơ sở tham khảo quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy đã được đề cập đến trong các tài liệu của các tác giả Trần Ngọc Lan (2012), Đỗ Thị Phương Thảo (2019), Vũ Quốc Chung (2018), theo cấu trúc kế hoạch bài dạy đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018, chúng tôi đề xuất quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy theo phương án mở trong môn Toán ở tiểu học như sau:

- Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt của tiết dạy: Giáo viên cần xác định yêu cầu cần đạt dưới góc độ người học và diễn đạt yêu cầu bắt đầu bằng một động từ tương ứng với các cấp độ nắm vững kiến thức, kỹ năng, có bổ nghĩa làm rõ mức độ hành động của học sinh (thực hiện được việc gì? thực hiện như thế nào? vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống?); từ đó làm rõ cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực cụ thể cho học sinh.

- Bước 2: Xác định sự chuẩn bị của tiết dạy: Giáo viên cần nêu các thiết bị, học liệu được sử dụng trong bài dạy (giáo viên cần chuẩn bị gì? học sinh cần chuẩn bị gì?) để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt yêu cầu cần đạt của bài.

- Bước 3: Thiết kế các hoạt động dạy học chính: Thông thường, một tiết dạy gồm 4 hoạt động: Hoạt động Mở đầu, hoạt động Hình thành kiến thức mới, hoạt động Luyện tập, thực hành, hoạt động Vận dụng, trải nghiệm. Tuy

nhiên. Trong chương trình giáo dục phổ thông mới, các bộ sách giáo khoa được cấu trúc theo chủ đề, mỗi chủ đề gồm nhiều bài, mỗi bài gồm nhiều tiết và giáo viên có thể linh hoạt trong việc phân phối thời lượng giữa các tiết trong một bài. Do đó, tùy thuộc vào dạng bài dạy mà giáo viên có thể thiết kế trong một tiết dạy có các hoạt động khác nhau. Chẳng hạn, trong tiết dạy lý thuyết, cấu trúc một bài dạy thường có đầy đủ 4 hoạt động, tuy nhiên, trong tiết Luyện tập - thực hành hay tiết Ôn tập, giáo viên có thể lược bớt hoạt động Hình thành kiến thức mới trong tiết dạy. Khi thiết kế các hoạt động này, giáo viên cần chú ý một số điểm sau:

+ Hoạt động Mở đầu đóng vai trò vừa là hoạt động khởi động, vừa là hoạt động kết nối kiến thức đã có với kiến thức mới. Do đó, khi thiết kế hoạt động mở đầu, giáo viên cần chú ý lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức, phương pháp dạy học sao cho khai thác được vốn kiến thức, kỹ năng vốn có của học sinh, từ đó kiến tạo những ý niệm ban đầu về biểu tượng khái niệm mới hoặc cách giải quyết vấn đề cho hoạt động tiếp theo; đồng thời kích thích được tính tích cực nhận thức, sự hứng thú, tò mò khoa học, kích hoạt óc tưởng tượng, tư duy sáng tạo của trẻ.

+ Hoạt động Hình thành kiến thức mới là hoạt động quan trọng đối với dạng bài dạy bài mới. Các hoạt động giáo viên cần chú ý thiết kế trong hoạt động này là: trải nghiệm, khám phá, giải quyết vấn đề, suy nghĩ - tìm tòi, kiến tạo tri thức... Đây là con đường giúp kiến thức đến với trẻ một cách tự nhiên và chủ động nhất.

+ Hoạt động Luyện tập, thực hành: Các bài tập, nhiệm vụ trong hoạt động này cần được thiết kế đa dạng về mặt hình thức, có độ phủ về nội dung và được sắp xếp tăng dần về độ khó để đảm bảo người học không bị nhàm chán, vừa thực hiện được chức năng củng cố, khắc sâu kiến thức, vừa tạo “giàn giáo” để nâng dần mức độ tư duy cho người học. Giáo viên cũng cần thiết kế phối hợp các hình thức đánh giá: tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, đánh giá của giáo viên để giúp học sinh và giáo viên thu được thông tin ngược một cách chính xác, từ đó tự điều chỉnh quá trình dạy và học.

+ Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (nếu có) giúp kết nối kiến thức toán học với thực tiễn cuộc sống. Giáo viên cần chú ý lựa chọn những tình huống thực tiễn, những trò chơi gần gũi với học sinh, giúp học sinh hiểu ý nghĩa của các kiến thức toán học, biết vận dụng các kiến thức toán học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

Giáo viên thiết kế các hoạt động dạy học phải dựa trên cơ sở hiểu đặc điểm tâm lý, sự phát triển nhận thức và thiên hướng trí tuệ của trẻ, đồng thời nắm rõ các điều kiện của lớp học, của nhà trường, của địa phương. Trong cùng một hoạt động, giáo viên cần đưa ra những phương án tổ chức khác nhau, trong đó có “phương án” chính và phương án “dự phòng”. Từ đó, giáo viên lựa chọn phương án tối ưu cho tiết dạy. Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy trên lớp, căn cứ vào mức độ nhận thức của trẻ, sự phù hợp của không gian lớp học và các tình huống diễn ra trên lớp, giáo viên

cần linh hoạt thay đổi phương án nếu cần thiết để đảm bảo thời lượng và hiệu quả của tiết dạy.

2.4. Ví dụ minh họa

Vận dụng 3 bước trong quy trình được đề xuất ở mục 2.3 thiết kế kế hoạch bài dạy:

BÀI 38. BIỂU THỨC SỐ TÍNH GIÁ TRỊ CỦA BIỂU THỨC SỐ

(Trang 104 - 108, Toán 3 tập một, Bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”)

TIẾT 2

*** Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt của tiết dạy:**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT CỦA TIẾT

Sau khi học xong bài này, HS có thể đạt được những yêu cầu sau:

- Nhận biết được quy tắc tính giá trị biểu thức không có dấu ngoặc

- Vận dụng được quy tắc vào thực hành tính giá trị biểu thức không có dấu ngoặc.

- Vận dụng quy tắc tính giá trị biểu thức vào giải quyết một số tình huống.

*** Bước 2: Xác định sự chuẩn bị của tiết dạy:**

II. CHUẨN BỊ

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU TRÒ CHƠI “BÁC MẶT NẠ THÔNG THÁI” (5 phút) <i>(Phương án dành cho lớp học có diện tích trung bình, giáo viên chuẩn bị thêm một số đồ dùng dạy học, đối tượng học sinh có khả năng quan sát, tư duy và lập luận tương đối tốt)</i>	

- Giáo viên:

+ Bài giảng điện tử.

+ Các đồ dùng trong các trò chơi.

+ Phiếu bài tập, nam châm, bút dạ, ...

- Học sinh: SGK, vở, bút, bảng con, phấn, bộ đồ dùng học toán.

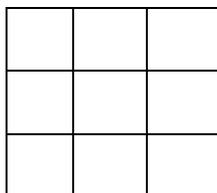
*** Bước 3: Thiết kế các hoạt động dạy học chính:**

- Hoạt động Mở đầu được thiết kế dưới hình thức trò chơi nhằm tạo hứng thú học tập cho học sinh và huy động kiến thức đã học ở các bài học trước; Hoạt động Hình thành kiến thức mới được thiết kế theo phương pháp dạy học giải quyết vấn đề và sử dụng hình thức tổ chức dạy học cá nhân kết hợp dạy học theo nhóm; Hoạt động Luyện tập, thực hành gồm các bài tập dưới hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan hoặc trò chơi học tập, hình thức tổ chức dạy học theo nhóm kết hợp với dạy học cá nhân; Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm được thiết kế và tổ chức theo hình thức trò chơi học tập. Các hoạt động đều được thiết kế theo các phương án khác nhau tùy thuộc vào điều kiện lớp học và đối tượng học sinh.

Thực hành tính giá trị biểu thức	
<p>- Chuẩn bị: 4 biển hình mặt nạ, một bên có hình mặt cười, một bên có hình mặt méu, 4 tấm biển ghi cách thực hiện tính giá trị một biểu thức (các biểu thức chỉ có một phép tính, hoặc có hai phép tính cộng và trừ hoặc nhân và chia).</p> <p>- GV Chọn 3 đội chơi, mỗi đội chơi khoảng 3 em, chọn ban thư ký, các em còn lại là cổ động viên.</p> <p>- GV phổ biến luật chơi: GV lần lượt cho xuất hiện từng tấm biển ghi cách thực hiện 1 biểu thức. Ví dụ:</p> $96 : 4 \times 2 \quad 96 : 4 \times 2$ $= 96 : 8 \quad = 24 \times 2$ $= 12 \quad = 48$ <p>Mỗi lần GV cho xuất hiện một tấm biển, các đội quan sát nội dung. Khi GV có tín hiệu, nếu đội nào thấy thực hiện đúng thì giơ mặt cười, nếu thấy là thực hiện sai thì giơ mặt méu. GV cũng đưa ra đáp án bằng cách quay mặt nạ. Ban thư ký tổng hợp điểm sau một cuộc chơi: mỗi lần trả lời đúng, quay mặt nạ đúng thì được 10 điểm. Đội nào nhiều điểm nhất đội đó sẽ thắng.</p> <p>- GV tổ chức cho HS chơi. GV có thể hỏi thêm HS ở mỗi cách thực hiện tính giá trị biểu thức, vì sao đúng, vì sao sai.</p> <p>- GV tổng kết trò chơi, khen ngợi học sinh.</p> <p>- GV đặt vấn đề: Trong biểu thức có nhiều phép tính khác nhau thì thứ tự thực hiện các phép tính như thế nào, đó là nội dung chúng ta sẽ tìm hiểu trong buổi học ngày hôm nay.</p>	<p>- HS xung phong chơi.</p> <p>- HS lắng nghe cách chơi và chơi thử theo hướng dẫn của giáo viên. Trò chơi được bắt đầu khi các HS đã hiểu rõ luật chơi.</p> <p>- 3 đội chơi tham gia trò chơi. Các HS còn lại quan sát và nhận xét.</p>
<p>Phương án khác</p> <p>Trò chơi “Bingo”</p> <p><i>(Phương án dành cho lớp học có diện tích trung bình, đồ dùng chuẩn bị đơn giản và đối tượng học sinh trung bình trở lên)</i></p>	
<p>* Chuẩn bị:</p> <p>- GV kẻ một bảng gồm 9 ô vuông vào bảng trắng và treo lên, chuẩn bị một số biểu thức chỉ có một phép tính, hoặc có hai phép tính cộng và trừ hoặc nhân và chia. Các biểu thức phải được giấu kín trước khi chơi. Chẳng hạn các biểu thức:</p>	

213×3 ; $425 : 5$; $108 + 54 - 38$; 36×2 :

- Chuẩn bị một bút xanh và một bút đỏ.



* **Cách chơi:** Chơi theo hai nhóm, mỗi nhóm 4 bạn. Bên chọn bút màu xanh gọi là “quân xanh”, bên chọn bút màu đỏ gọi là “quân đỏ”. Khi GV nêu một phép tính, đội nào giơ tay trước sẽ được trả lời, nếu kết quả đúng sẽ được chọn một ô trong bảng viết kết quả vào. Nếu trả lời sai, lượt chơi sẽ thuộc về đội còn lại. Đội nào viết được 3 ô kết quả mà thẳng hàng (hàng dọc, hàng ngang, hàng chéo) thì đội đó thắng cuộc. Nếu cả hai đội đều không có 3 ô kết quả thẳng hàng thì đội nào nhiều kết quả hơn sẽ giành chiến thắng.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (15 phút)

Khám phá quy tắc tính giá trị biểu thức

- GV yêu cầu HS nhận xét về các phép tính trong biểu thức và nhắc lại cách tính giá trị các biểu thức chỉ có phép tính cộng và trừ hoặc chỉ có phép tính nhân và chia trong trò chơi ở hoạt động mở đầu.

- GV hợp thức hóa quy tắc.

- GV chiếu bài toán (như trong SGK) lên màn hình

- GV đặt câu hỏi hướng dẫn HS phân tích đề:

+ Bài toán cho gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- GV đặt câu hỏi hướng dẫn HS lập kế hoạch giải:

+ Mỗi can 2 lít, vậy 3 can như thế chứa bao nhiêu lít nước?

+ Muốn biết trong can còn lại bao nhiêu lít nước ta làm thế nào?

+ Bài toán giải bằng mấy phép tính? Là những phép tính nào?

- HS nhớ lại và khái quát quy tắc tính giá trị biểu thức chỉ có phép tính cộng và trừ hoặc chỉ có phép nhân và chia.

- HS nhắc lại.

- HS suy nghĩ và trả lời:

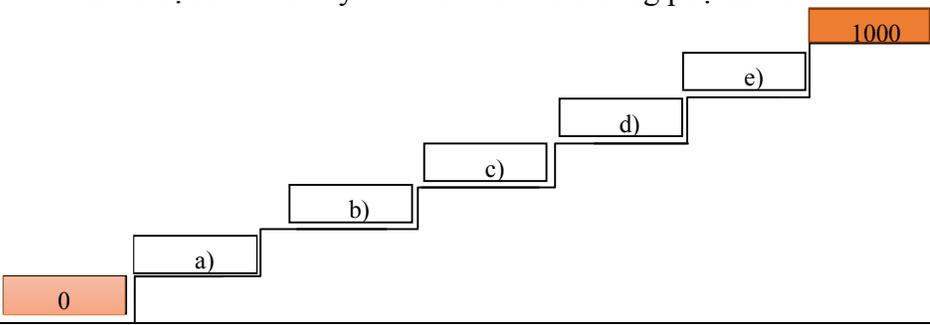
+ Bài toán cho một can nước có 10l. Rót nước sang 3 ca, mỗi ca 2 lít.

+ Hỏi trong can còn lại bao nhiêu lít nước.

+ Lấy 2 nhân với 3 bằng 6 lít nước.

+ Lấy số lít nước trong can ban đầu trừ đi số lít nước đã rót ra.

<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS làm bài vào nháp, gọi 1 HS lên bảng làm bài. - GV nhận xét và chính xác hóa bài làm của HS, từ đó đặt vấn đề: Có thể viết gộp hai phép tính này trong một biểu thức được không? GV cho HS thảo luận nhóm 4 viết biểu thức gộp hai phép tính và tính giá trị của biểu thức đó. - GV gọi đại diện hai nhóm báo cáo kết quả thảo luận (một nhóm làm đúng, một nhóm làm sai). - GV yêu cầu HS so sánh kết quả thảo luận với đáp số của bài toán để tự đánh giá. - GV nói như bóng nói của Robot và chiếu lên màn hình biểu thức gộp, đặt câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Trong biểu thức trên có những phép tính nào? + Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức trên như thế nào (hoặc “Trong biểu thức trên ta cần thực hiện phép tính nào trước, phép tính nào sau?”). - GV hướng dẫn HS trình bày tính giá trị biểu thức (theo hai bước như trong SGK). - Tương tự, GV chiếu lên màn hình một biểu thức có phép tính cộng và chia (chẳng hạn: $18 + 27 : 3$), đặt câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Trong biểu thức có những phép tính nào? + Tương tự như trên, hãy thực hiện tính giá trị của biểu thức này - GV gọi đại diện 1 nhóm chia sẻ kết quả (cần yêu cầu HS làm rõ thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức). - GV đặt câu hỏi giúp HS khái quát quy tắc tính giá trị biểu thức: <ul style="list-style-type: none"> + Nếu biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia, ta thực hiện phép tính nào trước, phép tính nào sau? + Nếu biểu thức chỉ có phép tính cộng, trừ hoặc chỉ có phép tính nhân chia, ta thực hiện các phép tính như thế nào? - GV hợp thức hóa kiến thức. 	<ul style="list-style-type: none"> + Bài toán giải bằng hai phép tính (HS nói như bóng nói của Việt). - 1 HS lên bảng làm, HS còn lại làm bài vào nháp. - HS thảo luận nhóm 4 (các nhóm có thể đưa ra các cách viết khác nhau, các cách tính giá trị biểu thức khác nhau, chẳng hạn). <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của mình, giải thích cách làm. - HS so sánh, tự đánh giá và điều chỉnh cách làm cho đúng. + Phép trừ và phép nhân. + Thực hiện phép nhân trước, phép trừ sau. - HS theo dõi và điều chỉnh cách trình bày. - HS trả lời: <ul style="list-style-type: none"> + Phép cộng và phép chia + HS thảo luận nhóm 4 làm bài. - 1 nhóm chia sẻ kết quả, các nhóm còn lại nhận xét, đặt câu hỏi (cả kết quả, cả cách trình bày).
---	--

	<ul style="list-style-type: none"> + HS nêu cách tính. + HS nêu cách tính. - HS phát biểu lại quy tắc.
HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (10 phút)	
Bài 1 (Bài 1, trang 106)	
<i>(Phương án dành cho đối tượng học sinh đại trà)</i>	
<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 1. - (?) Biểu thức ở phần a/b/c có những phép tính nào? - (?) Để tính giá trị biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia, ta làm thế nào? - Cho HS làm cá nhân vào vở lần lượt từng phần. - Chiếu một số bài làm của HS lên màn hình (cả bài làm đúng, cả bài làm sai). - HS làm xong phần cuối, GV yêu cầu nhắc lại quy tắc tính giá trị biểu 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS trả lời. - HS trả lời. - HS làm bài cá nhân. - HS quan sát, nhận xét, đặt câu hỏi chất vấn bạn về cách tính giá trị của từng biểu thức. - HS nhắc lại
Phương án khác	
Trò chơi “Chạy đua đến 1000”	
<i>(Phương án tổ chức học tập theo nhóm đôi để học sinh hỗ trợ nhau cùng thực hiện nhiệm vụ, tạo không khí thi đua, tích cực trong học tập)</i>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV chuẩn bị sơ đồ có dãy biểu thức treo lên bảng phụ như sau: 	
<ul style="list-style-type: none"> a) $30 : 5 \times 2 =$ b) $a + 5 \times 6 =$ c) $b + 108 : 3 =$ d) $360 - c \times 2 =$ e) $d - 104 + 700 =$ 	

* Cách chơi: Chơi theo nhóm đôi. Ban đầu mỗi nhóm đều ở ô số 0, thực hiện lần lượt từ phần a) đến phần e) bằng cách thay kết quả của các phần trước vào phần sau để viết được biểu thức và vận dụng quy tắc vừa học để tính giá trị biểu thức. Nhóm nào làm đến phần e) sẽ đến được ô số 1000. Trong thời gian 5 phút nhóm nào thực hiện xong hết các biểu thức, đến được ô số 1000 sẽ giơ tay báo đã về đích. Khi có nhóm báo về đích, GV sẽ cho các nhóm khác dừng lại kiểm tra lần lượt từ biểu thức a đến biểu thức e. Nếu kiểm tra đến phần nào sai thì GV sẽ cho nhóm đó và các nhóm khác tiếp tục thực hiện tính giá trị dãy biểu thức cho đến khi có đội tiếp theo hoàn thành xong và giơ tay báo về đích. Nếu tất cả các phần đều đúng, nhóm về đích đầu tiên là nhóm chiến thắng.

Bài 2 (Bài 2, trang 106)

<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập. - GV yêu cầu HS quan sát tranh và mô tả: <ul style="list-style-type: none"> + Tranh vẽ gì? + Đọc các biểu thức cho trong bài tập. + Biểu thức có những phép tính nào? - GV tổ chức HS làm việc nhóm 4 theo kỹ thuật nghĩ - nhóm đôi - chia sẻ trả lời câu hỏi: Cho biết con mèo nào câu được con cá nào? HS ghi kết quả vào phiếu học tập <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin: 10px 0;"> <p style="text-align: center;">PHIẾU HỌC TẬP</p> <p>Viết theo mẫu:</p> <p>- Con mèo A câu được con cá</p> <p>vì $40 + 20 - 15 = \dots$</p> <p>.....</p> </div> <ul style="list-style-type: none"> - Hết thời gian, GV gọi các nhóm lần lượt chia sẻ kết quả từng phần. - GV nhận xét, khen ngợi HS đã giúp các chú mèo câu được chính xác con cá của mình. - GV cho HS nhắc lại quy tắc tính giá trị biểu thức. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS mô tả. - HS làm việc nhóm 4 theo 3 bước: <ul style="list-style-type: none"> + Bước 1: HS làm việc cá nhân + Bước 2: HS chia sẻ nhóm đôi + Bước 3: HS thảo luận cả nhóm ghi kết quả vào phiếu học tập - Đại diện từng nhóm được gọi chia sẻ lần lượt chia sẻ kết quả, các nhóm khác nghe và nhận xét (HS cần trả lời thành câu và giải thích cách làm, chẳng hạn: con mèo A câu được con cá số 45 vì $40 + 20 - 15 = 45$). - HS nhắc lại.
--	--

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM

TRÒ CHƠI “KẾT BẠN” (5 phút)

(Phương án dành cho lớp học có không gian rộng để tổ chức trò chơi)

- GV chuẩn bị 10 tấm bìa hình chữ nhật kích thước 10 x 15cm gọi là thẻ, có dây đeo. 5 tấm ghi biểu thức và 5 tấm ghi giá trị của biểu thức tương ứng, chẳng hạn nội dung ghi trong các tấm thẻ như sau:

Biểu thức : $50 + 35 - 15$ Kết quả: 30

$60 \times 2 : 3$ 40

$75 - 45 : 3$ 50

$20 + 10 \times 3$ 60

$60 : 3 + 10$ 70

- GV phổ biến luật chơi: 10 HS xung phong lên rút thẻ của mình, sau đó tất cả đội tập hợp thành vòng tròn, các em đeo thẻ trước ngực, tự tính nhằm kết quả phép tính ghi trên thẻ của mình hoặc quan sát xem đâu là phép tính tương ứng với kết quả trên thẻ của bản thân trong 1 phút. Yêu cầu cả đội đi vòng tròn, vừa hát vừa vỗ tay cùng cả lớp. Khi GV hô “Tìm bạn! Tìm bạn!” các em phải nhanh chóng tìm và chạy về với bạn đeo thẻ có kết quả đúng với phép tính của mình hoặc ngược lại. Bạn nào chọn sai kết quả hoặc phép tính của mình thì sẽ phải nhảy lò cò quanh vòng tròn đến khi cả lớp hát hết 1 bài. Các đôi bạn ghép đúng biểu thức và giá trị của biểu thức sẽ được tặng một cặp huy hiệu giống nhau.

- GV tổ chức cho HS chơi

- GV gọi HS còn lại nhận xét, công bố những cặp kết bạn đúng, khen thưởng và phạt.

- GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung kiến thức cần nhớ sau trò chơi và dặn dò về nhà.

- HS nghe luật chơi và xung phong lên chơi.

- HS tham gia chơi.



- HS nhắc lại quy tắc tính giá trị biểu thức.

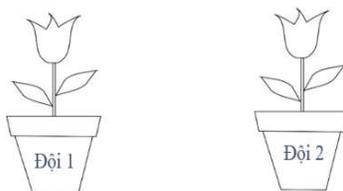
Phương án khác

Trò chơi “Ai nhiều hoa hơn”

(Phương án dành cho lớp học có không gian trung bình, giáo viên chuẩn bị thêm một số đồ dùng dạy học)

*** Chuẩn bị:**

- Hai chậu cảnh có đánh số đội 1, đội 2.



- Một số bông hoa bằng giấy màu cứng, mặt trước màu trắng ghi các biểu thức như: $125 + 30 : 6$; $35 + 15 - 10$; $60 - 45 : 9$; $34 + 12 \times 3$; $15 \times 4 : 3$...

- Bút dạ

*** Cách chơi:**

- GV chia lớp thành hai đội, mỗi đội 5 HS.
- GV chọn 3 HS học tốt làm thư kí và ban giám khảo.
- Luật chơi: Khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu” lần lượt từng đội cử người lên bốc hoa trên bàn GV, người chơi có trách nhiệm làm nhanh phép tính ghi trên bông hoa, sau đó cài bông hoa vào chậu của đội mình. Người này làm xong cài nhanh rồi đến lượt người khác. Sau khi hết giờ, GV cử hai bạn lên đọc lần lượt các phép tính và kết quả, đồng thời giờ cho cả lớp cùng xem bông hoa đó, ban giám khảo đánh giá và thư kí ghi lại kết quả.
- Cách tính điểm: mỗi câu đúng sẽ được 10 điểm. Tổng hợp số điểm của 2 đội, đội nào nhiều điểm hơn thì thắng cuộc.
- * Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS rút ra nội dung kiến thức cần nhớ sau bài học.

3. KẾT LUẬN

Thiết kế kế hoạch bài dạy theo “phương án mở” là một trong những phương thức giúp giáo viên có sự chuẩn bị tốt nhằm thực hiện quá trình dạy học đáp ứng những yêu cầu về phát triển năng lực, phẩm chất cho HS. Để thiết kế kế hoạch bài dạy theo “phương án mở”, giáo viên cần nắm vững mối liên hệ giữa các thành tố của quá trình dạy học, những yêu cầu, cấu trúc và các bước thiết kế kế hoạch bài dạy phát

triển năng lực. Do đó, giáo viên cần có sự tìm tòi, đầu tư một cách nghiêm túc cả thời gian và trí lực để tìm hiểu, cập nhật các xu hướng dạy học mới, đưa ra các cách thức tổ chức dạy học khác nhau cho cùng một nội dung, từ đó lựa chọn phương án dạy học tối ưu đối với người học và điều kiện lớp học. Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả dạy học, các nhà trường cần thường xuyên nâng cao nhận thức và kỹ năng cho đội ngũ giáo viên trong đó có kỹ năng thiết kế kế hoạch bài

dạy theo “phương án mở”, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/11/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường*.

3. Vũ Quốc Chung (2019), *Thiết kế bài soạn môn Toán phát triển năng lực học sinh tiểu học*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội.

4. Hà Huy Khoái (tổng chủ biên), Lê Anh Vinh, Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Mạnh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh (2022), *Sách học sinh, sách giáo viên Toán 3*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

5. Nguyễn Bá Kim (2012), *Phương pháp dạy học môn Toán*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội.

6. Trần Ngọc Lan (2012), *Giáo trình thực hành phương pháp dạy học toán ở tiểu học*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội.

7. Đỗ Thị Phương Thảo (chủ biên), Đỗ Thị Hồng Minh, Hoàng Thị Ngà, Nguyễn Văn Hồng, Nguyễn Tiến Huy, Nguyễn Minh Giang (2019), *Phương pháp dạy học toán ở tiểu học*, Nhà xuất bản Hải Phòng, Hải Phòng.